|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị báo cáo: ……………………..**  **Địa chỉ: ………………………………..** | **Mẫu số B01 - HTX**  *(Kèm theo Thông tư số 71/2024/TT-BTC ngày 07*  *tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)* |

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

*Tại ngày... tháng... năm ...*

*Đơn vị tính: .............*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHỈ TIÊU** | **Mã số** | **Thuyết minh** | **Số cuối năm** | **Số đầu năm** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **TÀI SẢN** |  |  |  |  |
| 1. Tiền  2. Đầu tư tài chính  3. Các khoản phải thu  *Trong đó: Phải thu từ hoạt động cho vay nội bộ*  4. Hàng tồn kho  5. Tài sản cố định  *- Nguyên giá*  *- Giá trị hao mòn lũy kế (\*)*  6. Tài sản chung không chia  *- Nguyên giá*   * *Giá trị hao mòn lũy kế (\*)*   7. Tài sản khác  8. Dự phòng tổn thất tài sản | 110  120  130  *137*  140  150  *151*  *152*  160  *161*  *162*  170  180 |  |  |  |
| **TỔNG CỘNG TÀI SẢN (200=110+120+130 + 140 +150+160 +170+180)** | **200** |  |  |  |
| **NGUỒN VỐN** |  |  |  |  |
| **I. Nợ phải trả**  **(300 = 310 + 320 + 330 + 340 + 350 + 360 +** **370 + 380)**  1. Phải trả người bán  2. Người mua trả tiền trước  3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước  4. Phải trả người lao động  5. Phải trả nợ vay  6. Phải trả khác  7. Phải trả của hoạt động tín dụng nội bộ  8. Khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước phải hoàn lại  **II. Vốn chủ sở hữu**  **(400 = 410 + 420 + 430 + 440)**  1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu  2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối  3. Các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu  4. Quỹ chung không chia của HTX | **300**  310  320  330  340  350  360  370  380  **400**  410  420  430  440 |  |  |  |
| **TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**  **(500=300+400)** | **500** |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU**  *(Ký, họ tên)* | **KẾ TOÁN TRƯỞNG**  *(Ký, họ tên)* | *Lập, ngày ..... tháng ..... năm ......*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  *(Ký, họ tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

*(1) Những chỉ tiêu không có số liệu được miễn trình bày nhưng không được đánh lại “Mã số” chỉ tiêu.*

*(2) Số liệu trong các chỉ tiêu có dấu (\*) được ghi bằng số âm dưới hình thức ghi trong ngoặc đơn (...).*

*(3) Đối với HTX có kỳ kế toán năm là năm dương lịch (X) thì “Số cuối năm “ có thể ghi là “31.12.X”; “Số đầu năm” có thể ghi là “01.01.X”.*

*(4) Đối với trường hợp thuê dịch vụ làm kế toán, làm kế toán trưởng thì phải ghi rõ số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán, tên đơn vị cung cấp dịch vụ kế toán.*

*(5) Chỉ tiêu phải trả của hoạt động tín dụng nội bộ (Mã số 370) chỉ áp dụng cho những HTX có hợp đồng đi vay của thành viên theo hình thức tín dụng nội bộ ký trước ngày 01/9/2023 và vẫn còn hiệu lực. HTX không tiếp tục trình bày chỉ tiêu này nếu các hợp đồng đi vay của thành viên đã hết hiệu lực và không còn số dư.*